

Số: 2460/TTr-UBND

Mường Kim, ngày 09 tháng 12 năm 2025

TỜ TRÌNH

**Đề nghị ban hành Nghị quyết kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân xã.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 3069/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Thực hiện Kế hoạch tổ chức kỳ họp thứ năm HĐND xã khóa XXI, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân xã kính trình Hội đồng nhân dân xã xem xét ban hành Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

- Theo quy định tại khoản 1, Điều 22 Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025, Ủy ban nhân dân xã có nhiệm vụ "*Xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét ban hành nghị quyết để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại điểm a, điểm b khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2, các khoản 3, 4, 5, 6 và 7 Điều 21 của Luật này và tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân cùng cấp*". Ủy ban nhân dân xã có nhiệm vụ xây dựng, trình Hội đồng nhân dân xã quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của xã.

- Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh năm 2026 xác định các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu về phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 nhằm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của UBND xã triển khai thực hiện, đảm bảo thực hiện hoàn thành mục tiêu đề ra ở mức cao nhất.

Do đó, việc Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã thông qua Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026 là cần thiết, phù hợp theo quy định của pháp luật.

II. BỐ CỤC NGHỊ QUYẾT

Bố cục của Nghị quyết gồm 3 Điều:

- Điều 1. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026.

- Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện.

- Điều 3. Điều khoản thi hành.

III. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ QUYẾT

1. Mục tiêu chung

Nắm bắt và khai thác hiệu quả các cơ hội, các nguồn lực, động lực, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, gia tăng sự đóng góp của ngành thương mại, dịch vụ, phát triển đa dạng các loại hình, phương thức kinh doanh; phát triển sản phẩm nông nghiệp chủ lực, xây dựng nền nông nghiệp sản xuất tích hợp đa giá trị, hàng hóa tập trung. Chủ động ứng dụng khoa học, công nghệ, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số; phát triển toàn diện các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

- (1) Thu nhập bình quân đầu người 48,5 triệu đồng/người/năm.
- (2) Tổng sản lượng lương thực có hạt 11.910 tấn; quản lý và chăm sóc 1.164,67 ha chè; tốc độ tăng đàn gia súc 16,23%/năm. Thực hiện bộ tiêu chí Nông thôn mới đạt 6/10 chỉ tiêu.
- (3) Thu ngân sách trên địa bàn 10,5 tỷ đồng.
- (4) Tổng lượt khách du lịch tăng 10%; doanh thu từ du lịch đạt 32,513 tỷ đồng.
- (5) Duy trì 100% đường xã được cứng hóa; 99,82% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia.
- (6) Huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp đạt 38% trở lên, trẻ mẫu giáo ra lớp đạt 100%. Huy động học sinh trong độ tuổi tiểu học ra lớp đạt 100%, học sinh trong độ tuổi THCS ra lớp đạt 97,5% trở lên, trung học phổ thông đạt 60% trở lên. Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, từng bước thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Duy trì 100% trường đạt chuẩn quốc gia.
- (7) Giải quyết việc làm cho 280 lao động; đào tạo nghề cho 280 lao động nông thôn; đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 09 người; số người tham gia Bảo hiểm xã hội 796 người, số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp 496 người; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 84,8%, trong đó lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35% trở lên.
- (8) Duy trì xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi xuống 21,93%; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể cân nặng xuống 14,73%; tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe bằng hồ sơ điện tử đạt 85,0%; Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại Vacxin (8

loại) đạt 96,5%; Tỷ lệ bảo phủ Bảo hiểm y tế đạt 89,6%.

(9) Mức giảm tỷ lệ nghèo đa chiều 3,76%.

(10) 97,67% bản có nhà văn hóa; 90,5% hộ gia đình, 90,7% bản đạt tiêu chuẩn văn hoá. 100% cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn văn hóa.

(11) 91,5% dân số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 48% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn; 25% dân số được sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung.

(12) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 40,11%.

(13) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được phân loại, thu gom, xử lý đạt 65%; Tỷ lệ xử lý và tái sử dụng nước thải ra môi trường lưu vực các sông (suối) đạt 35%; Tỷ lệ các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt 90%.

3. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

3.1. Về phát triển kinh tế

- Về nông nghiệp: Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, đẩy mạnh thâm canh, ứng dụng công nghệ, phát triển các mô hình sản xuất hữu cơ, sản xuất xanh, sạch, nâng cao chất lượng sản phẩm, tập trung vào các loại cây trồng chủ lực của địa phương; thực hiện chuyển đổi cây trồng gắn với liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; duy trì diện tích vùng lúa hàng hóa tập trung; phấn đấu tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 11.910 tấn. Phát triển chăn nuôi theo quy mô tập trung, nhất là chăn nuôi đại gia súc (trâu, bò), đẩy mạnh chăn nuôi lợn quy mô trang trại, gia trại gắn với các biện pháp xử lý chất thải, sử dụng các chế phẩm sinh học cải tạo môi trường chăn nuôi; phấn đấu sản lượng thịt hơi các loại đạt 1.308 tấn. Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về diện tích mặt nước, khí hậu để phát triển bền vững nghề nuôi trồng thủy sản, mở rộng quy mô nuôi trồng thủy sản lồng hồ với các loại cá có giá trị kinh tế cao.

Tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; kiểm soát chặt chẽ hoạt động chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; tăng cường các hoạt động hỗ trợ để chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất lâm nghiệp. Triển khai xây dựng nông thôn mới đồng bộ, toàn diện, bền vững, phù hợp với tiêu chí của giai đoạn mới. Chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch cụ thể đối với xã, bản; xác định lộ trình, cân đối nguồn lực, đảm bảo khả thi nhằm duy trì và nâng cao các tiêu chí đã đạt; trong đó ưu tiên phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững cho Nhân dân. Thực hiện hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), tập trung nâng cao chất lượng, mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm. Đẩy mạnh thực hiện giảm nghèo bền vững, phấn đấu mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trong năm 3,76% đảm bảo chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ xã giao.

- Về công nghiệp và xây dựng: Tiếp tục triển khai thực hiện phát triển các ngành nghề có lợi thế của địa phương, trong đó tập trung ưu tiên phát triển công

nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản gắn với các vùng nguyên liệu tập trung hiện có. Triển khai các đề án khuyến công, ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, kiến trúc và quản lý xây dựng theo quy hoạch. rà soát, điều chỉnh quy hoạch nông thôn phù hợp với đơn vị hành chính mới làm cơ sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương và triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng; nâng cao chất lượng thẩm định các dự án đầu tư xây dựng.

- Về thương mại dịch vụ: Tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã quảng bá, kết nối đưa các sản phẩm nông sản, OCOP của xã vào hệ thống các siêu thị, trung tâm thương mại. Đẩy mạnh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Tập trung triển khai thực hiện việc lập quy hoạch chung của xã. Đa dạng hóa các hoạt động xúc tiến du lịch, thúc đẩy chuyển đổi số vào hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch địa phương.

- Về tài chính, ngân hàng: Tăng cường các biện pháp thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác vào ngân sách. Quản lý, điều hành chặt chẽ chi ngân sách Nhà nước. Sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công, các chương trình mục tiêu, triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3.2. Về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư; phát triển các thành phần kinh tế

- Tập trung kêu gọi, tuyên truyền phát triển kinh tế tư nhân theo đúng tinh thần Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ nhằm tạo ra những động lực tăng trưởng mới của xã. Quan tâm phối hợp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án trên địa bàn xã.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch số 1555/KH-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2026 trên địa bàn.

- Khuyến khích và kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động nghiên cứu và triển khai, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; thúc đẩy ứng dụng các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, kinh tế chia sẻ và các mô hình sản xuất, kinh doanh mới. Duy trì 18 hợp tác xã hiện có hoạt động ổn định, hiệu quả.

3.3. Triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp về phát triển văn hóa - xã hội; thực hiện tiến bộ công bằng xã hội

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới, căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển; tổ chức

triển khai, thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học, xoá mù chữ; chú trọng phát triển giáo dục phổ thông, đặc biệt là giáo dục mầm non và giáo dục tiểu học; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia, phát triển trường - lớp học thông minh. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức viên chức đáp ứng yêu cầu chính quyền địa phương 2 cấp.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về “Một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân”. Chú trọng cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ y, bác sĩ và nhân viên y tế.

- Tiếp tục thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người có công, người cao tuổi, trẻ em và các đối tượng bảo trợ xã hội; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề gắn với thị trường lao động, nâng cao hiệu quả xuất khẩu lao động. Đẩy mạnh phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; bảo tồn và phát huy hiệu quả các giá trị di sản văn hóa theo các nghị quyết, kế hoạch của tỉnh. Chăm lo, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân, chú trọng xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa. Tiếp tục quan tâm phát triển thể thao thành tích cao.

3.4. Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Chương trình, kế hoạch của tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị; triển khai thực hiện khung tổng thể quốc gia số đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

3.5. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch tài nguyên đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước; khai thác sử dụng hiệu quả tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường; nâng cao chất lượng lập quy hoạch, kế hoạch và công khai minh bạch thông tin đất đai; hoàn thiện cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn xã. Tăng cường quản lý nhà nước về lĩnh vực môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai.

3.6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phòng chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động bộ máy của các cơ quan, đơn vị đảm bảo hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả phục vụ Nhân dân; gắn sắp xếp bộ máy với cải cách chế độ công vụ, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chú trọng nâng cao điểm chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tập trung vào việc thực hiện chính sách, pháp luật của các cơ quan, đơn vị gắn với mục tiêu, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và cả nhiệm kỳ; tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hỗ trợ tư pháp, chú trọng công tác trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3.7. Về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công

- Triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch đầu tư công năm 2026; kịp thời phân bổ chi tiết kế hoạch vốn cho các cơ quan đơn vị; triển khai mạnh mẽ, quyết liệt các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 khi được cấp có thẩm quyền giao.

- Nâng cao hiệu quả giải ngân đầu tư công; kịp thời xử lý các điểm nghẽn trong giải ngân vốn đầu tư công nhất là vướng mắc trong thực hiện thủ tục đất đai và giải phóng mặt bằng. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, gắn trách nhiệm người đứng đầu trong sử dụng nguồn vốn đầu tư công khi được cấp có thẩm quyền giao.

3.8. Đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội

- Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu, các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh, của xã, trọng tâm là Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2030, các ngày Lễ, Tết.

- Tăng cường các biện pháp phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; tập trung đấu tranh triệt phá các loại tội phạm; triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy. Tích cực, chủ động triển khai hiệu quả các hoạt động đối ngoại; tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã.

3.9. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, sự phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện; phát động các phong trào thi đua trong thực hiện nhiệm vụ

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhất là tuyên truyền về Nghị quyết Đại hội đảng các cấp, các Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, ngân sách nhà nước trên các phương tiện thông tin đại chúng, tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao trong triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

(Có dự thảo Nghị quyết kèm theo)

Ủy ban nhân dân xã trình Hội đồng nhân dân xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Các Ban HĐND xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Lưu: VT, KT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Vũ Văn Nội

Số: /NQ-HĐND
(Dự thảo)

Mường Kim, ngày tháng năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội,
bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ MƯỜNG KIM
KHOÁ XXI - KỲ HỌP THỨ NĂM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 3069/QĐ-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh Lai Châu về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày 22/12/2025 của HĐND xã Mường Kim về việc kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2026 - 2030;

Xét Tờ trình số 2460/TTr-UBND ngày 26/11/2025 của UBND xã Mường Kim về đề nghị ban hành Nghị quyết kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND ngày .../.../2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026 với những nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu chung

Nắm bắt và khai thác hiệu quả các cơ hội, các nguồn lực, động lực, đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng, gia tăng sự đóng góp của ngành thương mại, dịch vụ, phát triển đa dạng các loại hình, phương thức kinh doanh; phát triển sản phẩm nông nghiệp chủ lực, xây dựng nền nông nghiệp sản xuất tích hợp đa giá trị, hàng hóa tập trung. Chủ động ứng dụng khoa học, công nghệ, đẩy mạnh đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số; phát triển toàn diện các lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, xã hội; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

(1) Thu nhập bình quân đầu người 48,5 triệu đồng/người/năm.

(2) Tổng sản lượng lương thực có hạt 11.910 tấn; quản lý và chăm sóc 1.164,67 ha chè; tốc độ tăng đàn gia súc 16,23%/năm. Thực hiện bộ tiêu chí Nông thôn mới đạt 6/10 chỉ tiêu.

(3) Thu ngân sách trên địa bàn 10,5 tỷ đồng.

(4) Tổng lượt khách du lịch tăng 10%; doanh thu từ du lịch đạt 32,513 tỷ đồng.

(5) Duy trì 100% đường xã được cứng hóa; 99,82% hộ dân được sử dụng điện lưới quốc gia.

(6) Huy động trẻ trong độ tuổi nhà trẻ ra lớp đạt 38% trở lên, trẻ mẫu giáo ra lớp đạt 100%. Huy động học sinh trong độ tuổi tiểu học ra lớp đạt 100%, học sinh trong độ tuổi THCS ra lớp đạt 97,5% trở lên, trung học phổ thông đạt 60% trở lên. Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, từng bước thực hiện phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi; phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; phổ cập giáo dục trung học cơ sở mức độ 2 và đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Duy trì 100% trường đạt chuẩn quốc gia.

(7) Giải quyết việc làm cho 280 lao động; đào tạo nghề cho 280 lao động nông thôn; đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng 09 người; số người tham gia Bảo hiểm xã hội 796 người, số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp 496 người; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 84,8%, trong đó lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 35% trở lên.

8) Duy trì xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi xuống 21,93%; giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể cân nặng xuống 14,73%; tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe bằng hồ sơ điện tử đạt 85,0%; Tỷ lệ trẻ em dưới 1 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại Vacxin (8 loại) đạt 96,50; Tỷ lệ bảo phủ Bảo hiểm y tế đạt 89,6%.

(9) Mức giảm tỷ lệ nghèo đa chiều 3,76%.

(10) 97,67% bản có nhà văn hóa; 90,5% hộ gia đình, 90,7% bản đạt tiêu chuẩn văn hoá. 100% cơ quan, đơn vị, trường học đạt tiêu chuẩn văn hóa.

(11) 91,5% dân số được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 48% dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn; 25% dân số được sử dụng nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung.

(12) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 40,11%.

(13) Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được phân loại, thu gom, xử lý đạt 65%; Tỷ lệ xử lý và tái sử dụng nước thải ra môi trường lưu vực các sông (suối) đạt 35%; Tỷ lệ các cơ sở sản xuất kinh doanh đạt quy chuẩn về môi trường đạt 90%.

3. Nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

3.1. Về phát triển kinh tế

- Về nông nghiệp: Phát triển nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung, đẩy mạnh thâm canh, ứng dụng công nghệ, phát triển các mô hình sản xuất hữu cơ, sản xuất xanh, sạch, nâng cao chất lượng sản phẩm, tập trung vào

các loại cây trồng chủ lực của địa phương; thực hiện chuyển đổi cây trồng gắn với liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; duy trì diện tích vùng lúa hàng hóa tập trung; phân đầu tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 11.910 tấn. Phát triển chăn nuôi theo quy mô tập trung, nhất là chăn nuôi đại gia súc (trâu, bò), đẩy mạnh chăn nuôi lợn quy mô trang trại, gia trại gắn với các biện pháp xử lý chất thải, sử dụng các chế phẩm sinh học cải tạo môi trường chăn nuôi; phân đầu sản lượng thịt hơi các loại đạt 1.308 tấn. Khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế về diện tích mặt nước, khí hậu để phát triển bền vững nghề nuôi trồng thủy sản, mở rộng quy mô nuôi trồng thủy sản lồng hồ với các loại cá có giá trị kinh tế cao.

Tăng cường quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; kiểm soát chặt chẽ hoạt động chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác; tăng cường các hoạt động hỗ trợ để chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ vào sản xuất lâm nghiệp. Triển khai xây dựng nông thôn mới đồng bộ, toàn diện, bền vững, phù hợp với tiêu chí của giai đoạn mới. Chủ động rà soát, xây dựng kế hoạch cụ thể đối với xã, bản; xác định lộ trình, cân đối nguồn lực, đảm bảo khả thi nhằm duy trì và nâng cao các tiêu chí đã đạt; trong đó ưu tiên phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững cho Nhân dân. Thực hiện hiệu quả Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), tập trung nâng cao chất lượng, mở rộng thị trường tiêu thụ các sản phẩm. Đẩy mạnh thực hiện giảm nghèo bền vững, phân đầu mức giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều trong năm 3,76% đảm bảo chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ xã giao.

- Về công nghiệp và xây dựng: Tiếp tục triển khai thực hiện phát triển các ngành nghề có lợi thế của địa phương, trong đó tập trung ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm, thủy sản gắn với các vùng nguyên liệu tập trung hiện có. Triển khai các đề án khuyến công, ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh của sản phẩm. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quy hoạch, kiến trúc và quản lý xây dựng theo quy hoạch. Rà soát, điều chỉnh quy hoạch nông thôn phù hợp với đơn vị hành chính mới làm cơ sở triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của các địa phương và triển khai thực hiện các dự án đầu tư xây dựng; nâng cao chất lượng thẩm định các dự án đầu tư xây dựng.

- Về thương mại dịch vụ: Tăng cường hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp, hợp tác xã quảng bá, kết nối đưa các sản phẩm nông sản, OCOP của xã vào hệ thống các siêu thị, trung tâm thương mại. Đẩy mạnh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

- Tập trung triển khai thực hiện việc lập quy hoạch chung của xã. Đa dạng hóa các hoạt động xúc tiến du lịch, thúc đẩy chuyển đổi số vào hoạt động tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến du lịch địa phương.

- Về tài chính, ngân hàng: Tăng cường các biện pháp thu ngân sách, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và các khoản thu khác vào ngân sách. Quản lý, điều hành chặt chẽ chi ngân sách Nhà nước. Sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công, các chương trình mục tiêu, triệt để thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

3.2. Về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư; phát

triển các thành phần kinh tế

- Tập trung kêu gọi, tuyên truyền phát triển kinh tế tư nhân theo đúng tinh thần Nghị quyết 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 138/NQ-CP ngày 16/5/2025 của Chính phủ nhằm tạo ra những động lực tăng trưởng mới của xã. Quan tâm phối hợp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc đối với các dự án trên địa bàn xã.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kế hoạch số 1555/KH-UBND ngày 14/4/2025 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2026 trên địa bàn.

- Khuyến khích và kêu gọi các doanh nghiệp đầu tư cho hoạt động nghiên cứu và triển khai, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; thúc đẩy ứng dụng các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, kinh tế chia sẻ và các mô hình sản xuất, kinh doanh mới. Duy trì 18 hợp tác xã hiện có hoạt động ổn định, hiệu quả.

3.3. Triển khai thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp về phát triển văn hóa - xã hội; thực hiện tiến bộ công bằng xã hội

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả đổi mới, căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển; tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo; thực hiện đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 theo Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 15/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Giữ vững và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học, xoá mù chữ; chú trọng phát triển giáo dục phổ thông, đặc biệt là giáo dục mầm non và giáo dục tiểu học; đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục, xây dựng trường chuẩn quốc gia, phát triển trường - lớp học thông minh. Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức viên chức đáp ứng yêu cầu chính quyền địa phương 2 cấp.

- Triển khai thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về “Một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân”. Chú trọng cử đi đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ y, bác sĩ và nhân viên y tế.

- Tiếp tục thực hiện tốt chế độ chính sách đối với người có công, người cao tuổi, trẻ em và các đối tượng bảo trợ xã hội; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề gắn với thị trường lao động, nâng cao hiệu quả xuất khẩu lao động. Đẩy mạnh phát triển toàn diện và đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa phát triển kinh tế với văn hóa, xã hội; bảo tồn và phát huy hiệu quả các giá trị di sản văn hóa theo các nghị quyết, kế hoạch của tỉnh. Chăm lo, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của Nhân dân, chú trọng xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa. Tiếp tục quan tâm phát triển thể thao thành tích cao.

3.4. Phát triển mạnh mẽ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các Chương trình, kế hoạch của tỉnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị; triển khai thực hiện khung tổng thể quốc gia số đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương.

3.5. Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng, chống thiên tai

Quản lý chặt chẽ quy hoạch, kế hoạch tài nguyên đất đai, khoáng sản, tài nguyên nước; khai thác sử dụng hiệu quả tài nguyên gắn với bảo vệ môi trường; nâng cao chất lượng lập quy hoạch, kế hoạch và công khai minh bạch thông tin đất đai; hoàn thiện cơ sở dữ liệu về đất đai trên địa bàn xã. Tăng cường quản lý nhà nước về lĩnh vực môi trường; chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai.

3.6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phòng chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động bộ máy của các cơ quan, đơn vị đảm bảo hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả phục vụ Nhân dân; gắn sắp xếp bộ máy với cải cách chế độ công vụ, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, chú trọng nâng cao điểm chỉ số cải cách hành chính, chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn xã. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, tạo điều kiện tốt nhất cho người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, tập trung vào việc thực hiện chính sách, pháp luật của các cơ quan, đơn vị gắn với mục tiêu, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội hàng năm và cả nhiệm kỳ; tập trung giải quyết các vụ khiếu nại, tố cáo ngay từ cơ sở. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động hỗ trợ tư pháp, chú trọng công tác trợ giúp pháp lý, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

3.7. Về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công

- Triển khai kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030 và kế hoạch đầu tư công năm 2026; kịp thời phân bổ chi tiết kế hoạch vốn cho các cơ quan đơn vị; triển khai mạnh mẽ, quyết liệt các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 khi được cấp có thẩm quyền giao.

- Nâng cao hiệu quả giải ngân đầu tư công; kịp thời xử lý các điểm nghẽn trong giải ngân vốn đầu tư công nhất là vướng mắc trong thực hiện thủ tục đất đai và giải phóng mặt bằng. Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong giải ngân vốn đầu tư công, gắn trách nhiệm người đứng đầu trong sử dụng nguồn vốn đầu tư công khi được cấp có thẩm quyền giao.

3.8. Đảm bảo quốc phòng an ninh, trật tự an toàn xã hội

- Tăng cường củng cố quốc phòng an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; bảo đảm tuyệt đối an toàn các mục tiêu, các sự kiện quan trọng của đất nước, của tỉnh, của xã, trọng tâm là Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XVI và Đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2026-2030, các ngày Lễ, Tết.

- Tăng cường các biện pháp phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội; tập trung đấu tranh triệt phá các loại tội phạm; triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy. Tích cực, chủ động triển khai hiệu quả các hoạt động đối ngoại; tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW của Bộ Chính trị đảm bảo hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã.

3.9. *Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, sự phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, tạo sự đồng thuận trong quá trình tổ chức thực hiện; phát động các phong trào thi đua trong thực hiện nhiệm vụ*

Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; nhất là tuyên truyền về Nghị quyết Đại hội đảng các cấp, các Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đầu tư công, ngân sách nhà nước trên các phương tiện thông tin đại chúng, tạo sự đồng thuận và quyết tâm cao trong triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, kế hoạch. Thực hiện tốt cơ chế phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân xã tổ chức triển khai thực hiện.
2. Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND, các Tổ Đại biểu của HĐND xã và các Đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân xã Mường Kim khóa XXI, kỳ họp thứ năm thông qua ngày 22/12/2025 và có hiệu lực kể từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Các Ban HĐND, đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thắng